

Số: 151/TB-ĐHNH-TTSV&QHDN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc kiểm dò danh sách sinh viên nhận học bổng Ngân hàng
năm học 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 1579/QĐ-NHNN ngày 10/8/2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành Quy chế hoạt động của Quỹ học bổng ngân hàng;

Căn cứ Quyết định số 1341/QĐ-ĐHNH ngày 04/5/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế thực hiện chế độ chính sách và xét, cấp học bổng đối với người học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 8377/NHNN-TCCB ngày 14/9/2026 của Vụ Tổ chức cán bộ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc xét cấp Học bổng Ngân hàng năm học 2025 - 2026;

Trung tâm Sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp thông báo dự thảo kết quả xét học bổng Ngân hàng năm học 2025 - 2026 như sau:

1. Danh sách dự kiến nhận học bổng Ngân hàng

Sinh viên xem danh sách dự kiến [Tại đây](#)

Thời gian kiểm dò: Từ khi phát hành thông báo cho **tới trước 9g00 ngày 16/9/2026.**

(Theo Công văn của Ngân hàng Nhà nước, thời gian xét học bổng Ngân hàng gấp trong 01 ngày – bao gồm cả xét, họp Hội đồng và kiểm dò. Do đó, để đảm bảo đúng tiến độ, sinh viên phản hồi theo thời hạn trên. Sau 9g00 ngày 16/9/2026, mọi kiến nghị của sinh viên sẽ không được giải quyết).

Lưu ý: Sinh viên có thắc mắc, vui lòng phản hồi [Tại đây](#)

2. Một số quy định về xét học bổng:

2.1. Điểm trung bình chung học tập trong năm học 2025 – 2026 (ĐTBCHT):

– ĐTBCNH HT được tính trong 02 học kỳ chính của năm học, căn cứ điểm thi, kiểm tra hết môn học lần thứ nhất, trong đó không có môn học nào dưới 7,0 điểm hoặc kiểm tra hết môn học không đạt; không tính điểm thi các môn học: Giáo dục thể chất, Giáo dục An ninh Quốc phòng; không tính môn học lại, học cải thiện, học kỳ hè, các

học phần kỹ năng mềm và môn học tiếng Anh tăng cường trong chương trình chất lượng cao.

– Đối với Học bổng đặc biệt của Thống đốc: ĐTBCHT năm học đạt từ 9,0 điểm (theo thang điểm 10) trở lên.

– Đối với Học bổng của ngành Ngân hàng: ĐTBCHT năm học đạt từ 8,0 điểm (theo thang điểm 10).

2.2. Số tín chỉ tích lũy trong năm học 2025 - 2026: tối thiểu tích lũy từ 30 tín chỉ/ năm học.

2.3. Điểm trung bình chung rèn luyện trong năm học 2025 – 2026 (ĐTBCH RL): Đạt từ 80 điểm trở lên.

2.4. Thứ tự ưu tiên xét: Được chọn theo thứ tự

+ Điểm trung bình chung học tập năm học 2025 – 2026;

+ Số tín chỉ tích lũy;

+ Điểm rèn luyện.

2.5. Phân bổ kinh phí:

STT	Loại học bổng hoặc khen thưởng	Số suất học bổng	Mức chi (đồng)	Thành tiền (đồng)	Tỷ lệ phân bổ số suất HB
I	Tổng kinh phí cấp học bổng, khen thưởng dự kiến phân bổ cho Trường			1.500.000.000	
1	Khen thưởng Thủ khoa	3	5.000.000	15.000.000	
1.1	Khen thưởng Thủ khoa tốt nghiệp	1	5.000.000	5.000.000	
1.2	Khen thưởng Thủ khoa tuyển sinh	2	5.000.000	10.000.000	
2	Học bổng Thống đốc	10	30.000.000	300.000.000	
2.1	ĐH khóa 38, CLC khóa 10 và QTSB khóa 4	0		SV k đủ điều kiện xét	
2.2	ĐH khóa 39, CLC khóa 11 và QTSB khóa 5 (Tuyển sinh năm 2023)	4	30.000.000	120.000.000	40.00%

2.3	ĐH khóa 40, CLC khóa 12, QTSB khóa 6, Đặc biệt K1 (Tuyển sinh năm 2024)	3	30.000.000	90.000.000	30.00%
2.4	ĐH khóa 41, CLC khóa 13, QTSB khóa 7, Đặc biệt K2, chương trình lớp học tinh hoa (Tuyển sinh năm 2025)	3	30.000.000	90.000.000	30.00%
3	Học bổng của ngành Ngân hàng	79	15.000.000	1.185.000.000	
3.1	ĐH khóa 38, CLC khóa 10 và QTSB khóa 4	0		SV k đủ điều kiện xét	
3.2	ĐH khóa 39, CLC khóa 11 và QTSB khóa 5 (Tuyển sinh năm 2023)	27	15.000.000	390.000.000	34,18%
3.3	ĐH khóa 40, CLC khóa 12, QTSB khóa 6, Đặc biệt K1 (Tuyển sinh năm 2024)	26	15.000.000	405.000.000	32,91%
3.4	ĐH khóa 41, CLC khóa 13, QTSB khóa 7, Đặc biệt K2, chương trình lớp học tinh hoa (Tuyển sinh năm 2025)	26	15.000.000	390.000.000	32,91%
II	Tổng (1)+(2)+(3)			1.500.000.000	

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Các Khoa QLSV;
- GV cố vấn;
- BCS lớp SV;
- Lưu: VP, TTSV&QHĐN.

Phó Giám đốc

Hoàng Thị Tuyền